

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG GIẢNG VÕ
TRƯỜNG MẦM NON HOA HƯỚNG DƯƠNG.**



KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 1/2026

Thời gian thực hiện 4 tuần (Từ ngày 05/01/2026 – 30/01/2026)

Lớp: Mẫu giáo nhỡ B2

Lứa tuổi : 4 - 5 tuổi

Giáo viên : Phan Thị Ngọc Minh- Nguyễn Thị Thu Hà B

Năm học: 2025 – 2026

Thời gian thực hiện 4 tuần (Từ ngày 05/01/2025 – 30/01/2025)
Lớp: Mẫu giáo nhỡ B2

Lớp: Mẫu giáo nhỡ B2

Giáo viên : Phan Thị Ngọc Minh- Nguyễn Thị Thu Hà B

Hoạt động	TUẦN 1 05/01- 9/1/2026 Động vật hoang dã	TUẦN 2 12/01- 16/01/2026 Vòng đời của kiến	TUẦN 3 19/01- 23/01/2026 Vật nuôi trong gia đình	TUẦN 4 26/01- 30/01/2025 An toàn khi tiếp xúc với vật nuôi	Mục tiêu Đánh giá
Đón trẻ	* Cô đón trẻ : Quan tâm đến sức khỏe của trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và nề nếp SH của trẻ. - Cho trẻ nghe các bài hát về động vật, vật nuôi trong gia đình, động vật hoang dã - Nhắc trẻ lấy ảnh về góc chơi mà trẻ thích - Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích. Cố gắng hoàn thành công việc được giao				-PTTC: 2, 9, 11 - PTNT: 28, 37 - PTNN: 44 - PTTM: 65,67
Thẻ đục sáng	* Thẻ đục sáng - Khởi động: Đi chạy theo vòng tròn kết hợp các kiểu chân theo bài hát: “ Đàn gà trong sân” Tập theo nhạc bài hát: “Con cào cào, Gummy Bear, Gia đình nhỏ hạnh phúc to” - Trọng động: + Hô hấp: Các động tác phát triển cơ cổ + ĐT tay: Tay đưa ra trước – lên cao .				

Trò chuyện	+ ĐT bụng: tay chống hông, quay người 2 bên + ĐT chân: Hai tay chống hông – khuyu gối + ĐT bật: Bật chụm tách chân - Hội tĩnh: - Nhảy dân vũ “ Việt Nam ơi” Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn. - Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m. (MT2) - Trò chuyện với trẻ về những con vật sống trong rừng, sa mạc, rừng rậm như: voi, hổ, báo, sư tử, hươu cao cổ... - Trẻ nói lên hiểu biết của mình về đặc điểm của các con vật hoang dã: con nào chạy nhanh, con nào có sừng, con nào săn mồi, con nào ăn cỏ... - Trò chuyện với trẻ về môi trường sống của động vật hoang dã: rừng rậm, thảo nguyên, núi đá... - Trò chuyện với trẻ về lý do cần bảo vệ động vật hoang dã; không săn bắt, không làm tổn hại đến môi trường sống của chúng. - Trò chuyện với trẻ về nơi kiến sinh sống: tổ kiến, bãi cỏ, gốc cây, khe tường. - Trẻ nói lên hiểu biết của mình về vòng đời của kiến: trứng – ấu trùng – nhộng – kiến trưởng thành.	
--------------------------	--	--

	- Trò chuyện với trẻ về hoạt động của kiến: kiếm thức ăn, làm việc theo đàn, xây tổ... - Trò chuyện với trẻ về màu sắc, kích thước của các loại kiến mà trẻ thường thấy. - Trò chuyện với trẻ về những con vật sống trong gia đình: chó, mèo, gà, vịt, cá, chim... - Trẻ nói những điều mình biết về đặc điểm, tiếng kêu, nơi sống và thức ăn của từng con vật. - Trò chuyện với trẻ về lợi ích của vật nuôi: giữ nhà, bắt chuột, cho trứng, làm cảnh... - Trò chuyện với trẻ về cảm xúc của vật nuôi: khi vui, khi buồn, khi đói, khi sợ. - Trò chuyện với trẻ về cách chăm sóc vật nuôi: cho ăn, dọn chỗ ở, chơi với chúng nhẹ nhàng... - Trò chuyện với trẻ về những tình huống có thể nguy hiểm khi chơi với vật nuôi: khi chúng đang ăn, đang ngủ, đang chăm con... - Trẻ nói lên hiểu biết của mình về cách tiếp xúc an toàn: đứng cách xa, đưa tay từ từ, không giật đồ chơi của vật nuôi. - Trò chuyện với trẻ về việc phải xin phép người lớn trước khi chạm vào vật nuôi lạ. - Trò chuyện với trẻ về các hành vi nhẹ nhàng, không đánh, không kéo đuôi, không trêu chọc vật nuôi. - Trò chuyện với trẻ về việc rửa tay sau khi chạm vào vật nuôi, giữ cơ thể sạch sẽ để phòng bệnh.			
Thứ 2	Khám phá Động vật hoang dã	Khám phá Vòng đời của kiến	Khám phá Vật nuôi trong gia đình	Khám phá An toàn khi tiếp xúc vật nuôi

Hoạt động học	Thứ 3	Thơ Động vật rừng xanh	Truyện Sự tích con Kiến (Trẻ làm quen tác phẩm văn học)	Thơ Đàn gà con	Truyện Ngỗng đẻ trứng vàng
	Thứ 4	Tạo hình Xé dán theo đề tài Động vật hoang dã Tự chọn (Trang 23 . vở Bé hoạt động tạo hình)	Tạo hình Vẽ côn trùng (Trang 13 . vở Bé hoạt động tạo hình)	Tạo hình Cắt gấp dán con gà (Trang 18 . vở Bé hoạt động tạo hình)	Tạo hình Steam Làm chuỗi mè
	Thứ 5	Âm nhạc NH: Chú voi con ở bản đôn VĐTN: Đố bạn	PTVĐ VĐCB: Bò thấp chui qua cổng TCVĐ: Lăn bóng và di chuyển theo bóng	Âm nhạc DH: Gà trống Mèo con và Cún con TCÂN: Chiếc ghế điệu kì	PTVĐ VĐCB: Bò chui qua ống dài 1,2m × 0,6m TCVĐ: Đập và bắt bóng tại chỗ
	Thứ 6	LQVT Dạy trẻ tách 1 nhóm có 4 đối tượng thành 2 phần theo các cách khác nhau	LQVT Tách nhóm có 4 đối tượng thành 2 phần theo các cách khác nhau (Ôn)	LQVT Dạy trẻ sắp xếp 3 đối tượng theo quy tắc	LQVT Nhận biết và so sánh hình vuông với hình tam giác.

Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	-HĐCĐ: Quan sát tranh động vật hoang dã (voi, hổ, khỉ, hươu) và trò chuyện đặc điểm dễ thấy- TCVĐ: “Thú chạy về chuồng” - Chơi với dụng cụ thể chất	-HĐCĐ: Quan sát đường đi của kiến -TCVĐ : “Kiến bò tìm mồi” - Chơi với gậy thể dục, vòng	- HĐCĐ: Quan sát tranh vật nuôi -TCDG: Mèo đuổi chuột - Chơi theo ý thích	- HĐCĐ: Trò chuyện đơn giản: “Gặp chó lạ con làm gì?” -TCVĐ: Dừng lại đúng lúc - Chơi với dụng cụ thể chất
	Thứ 3	- HĐCĐ: Tìm hình bóng của con vật hoang dã – TCVĐ: “Khỉ chuyền chuối” – chuyền bóng nhẹ nhàng - Chơi theo ý thích	- HĐCĐ: Trò chuyện 4 giai đoạn của kiến qua tranh lớn (trứng – ấu trùng – nhộng – kiến) -TCDG: “Kiến tha mồi” - Chơi theo ý thích	- HĐCĐ: Nghe tiếng vật nuôi và gọi tên -TCVĐ: Gà nhặt thóc - Chơi với dụng cụ thể chất	- HĐCĐ: Phân biệt hình ảnh an toàn – không an toàn khi chơi với vật nuôi - TCDG : Lộn cầu vòng - Chơi theo ý thích
	Thứ 4	- HĐCĐ: Nhận biết dấu chân động vật (voi, nai, hổ) qua tranh	- HĐCĐ: Quan sát mô hình đường đi của kiến trong sa hình -TCVĐ: “Kiến tránh chướng ngại vật”	- HĐCĐ: Nơi sống của vật nuôi -TCVĐ: Vịt đi lại - Chơi với lá, phấn	- HĐCĐ: Tìm tranh “Hành vi đúng – sai” theo nhóm nhỏ -TCVĐ: Quay đúng hướng - Chơi theo ý thích

		-TCVD: “Hỗ nhẹ nhàng” – bắt qua 1–2 vòng thấp - Chơi với bóng, vòng	- Chơi với bóng, vòng		
	Thứ 5	-HDCĐ: Nghe âm thanh động vật và đoán con vật -TCDG: “Chim bay – thú đi” - Chơi theo ý thích	-HDCĐ: Tìm hình tổ kiến trong tranh hoặc sân trường - TCVD: Kiến làm việc - Chơi với bóng, nước	-HDCĐ: Tìm chi tiết đúng cho từng vật nuôi - TCVD: Chọn đúng nhà của vật nuôi - Chơi cát, sỏi	-HDCĐ: Thực hành nhẹ: cách đưa tay đúng khi muốn chạm vật nuôi thân quen - TCVD: Nhanh mắt nhanh chân - Chơi theo ý thích
	Thứ 6	- HDCĐ: Vẽ phần sân tạo dấu chân động vật đơn giản - TCVD: “Ai chậm ai nhanh?” – chạy nhẹ trong phạm vi - Chơi theo ý thích: Dụng cụ ngoài trời	- HDCĐ: Vẽ phần vòng đời kiến ở mức đơn giản (chỉ 2–3 bước) - TCVD: “Đi – chạy theo hiệu lệnh” - Chơi theo ý thích	- HDCĐ: Vẽ phần sân: nhà của vật nuôi đơn giản - TCVD: “Ai kêu đúng tiếng động vật?” - Chơi theo ý thích: Xe chòi – lắp ghép	Giao lưu tổ chức sinh nhật các bé trong tháng 01 giữa các tổ trong lớp
Hoạt động góc	* Góc trọng tâm Góc tạo hình (T1): “Động vật hoang dã” - Ý tưởng: Trẻ khám phá đặc điểm của các loài thú rừng và thể hiện hiểu biết qua sản phẩm nghệ thuật. - Hoạt động:				

+ Tô màu, xé dán hình voi – hổ – sư tử – hươu cao cổ.
 + Nặn đất sét tạo vườn thú mini.
 + Vẽ “Ngôi nhà trong rừng” để bé tự bố cục môi trường sống.
 - **Chuẩn bị:** Giấy màu, đất nặn, hồ, kéo, hình mẫu động vật hoang dã.
 - **Kỹ năng:** Ghi nhớ đặc điểm con vật, phối hợp nét vẽ – cắt – dán.
 Góc background (T2): “Vòng đời của kiến”
 - **Ý tưởng:** Tạo môi trường khám phá khoa học tự nhiên qua mô hình trực quan.
 - **Hoạt động:**
 + Quan sát tranh mô phỏng vòng đời của kiến: trứng – ấu trùng – nhộng – kiến trưởng thành.
 + Xây tổ kiến bằng đất nặn, gỗ que, giấy vụn.
 + Trải nghiệm “Đường đi của kiến”: sử dụng đường kẻ, hạt gạo, lá nhỏ để trẻ hình dung hành trình kiếm thức ăn.
 + Vẽ chuỗi vòng đời kiến theo đúng thứ tự.
 - **Chuẩn bị:** Tranh mẫu vòng đời, đất nặn, giấy thủ công, hạt nhỏ, kính lúp đồ chơi.
 - **Kỹ năng:** Quan sát – phân tích – mô phỏng lại quy trình.
 Góc âm nhạc – nghệ thuật (T3): “Vật nuôi trong gia đình”
 - **Ý tưởng:** Trẻ cảm nhận âm thanh – vận động theo nhạc, kết hợp hình ảnh các vật nuôi quen thuộc.
 - **Hoạt động:**
 + Hát – vận động các bài: “Gà trống mèo con cún con”, “Con gà trống”...
 + Chơi nhạc cụ để tạo âm thanh của vật nuôi: lắc xắc mô phỏng tiếng mèo, trống nhỏ mô phỏng tiếng chó.
 + Vẽ tranh “Ngôi nhà có thú cưng của em”.
 + Chơi phân biệt âm thanh: tiếng gà – tiếng mèo – tiếng chó – tiếng vịt.
 - **Chuẩn bị:** Nhạc cụ, loa nhỏ, tranh vật nuôi, bút màu, hình minh họa.
 - **Kỹ năng:** Nhận diện âm thanh, biểu cảm theo nhạc, sáng tạo nghệ thuật.
 Góc giao lưu – kỹ năng sống (T4): “An toàn khi tiếp xúc với vật nuôi”
 - **Ý tưởng:** Trẻ hiểu cách chăm sóc và bảo vệ bản thân khi tiếp xúc với động vật.
 - **Hoạt động:**
 + Đóng vai tình huống: “Làm gì khi gặp chó?”, “Cách vuốt ve mèo an toàn”.
 + Xếp thẻ đúng – sai về hành động an toàn: không trêu chọc, không giật đồ của chó, rửa tay sau khi chạm vật nuôi...

- + Vẽ poster “Bé yêu vật nuôi – Bé an toàn”.
- + Hướng dẫn kỹ năng báo người lớn khi thấy vật nuôi lạ.
- **Chuẩn bị:** Thẻ hành vi, tranh tình huống, khăn ướt, mô hình thú nhồi bông.
- **Kỹ năng:** Ra quyết định – phân biệt hành vi an toàn – giao tiếp.

Góc phân vai

- Trạm cứu hộ động vật: chăm sóc thú bị thương, kiểm tra sức khỏe.
- Cửa hàng thú cưng: bán thức ăn, đồ dùng cho vật nuôi.
- Gia đình có thú cưng: bé đóng vai chăm sóc chó – mèo.
- **Chuẩn bị:** Thú bông, cốc đựng thức ăn, giường thú, máy sấy đồ chơi.

Góc học tập

- **Góc khám phá:**

- + Phân loại động vật: hoang dã – vật nuôi.
- + Xem mô hình vòng đời kiến qua video ngắn.
- + Tìm hiểu đặc điểm bộ phận cơ thể động vật.

Góc toán:

- Đếm số lượng con vật trong tranh.
- Ghép số tương ứng số lượng con vật.
- Sắp xếp theo quy tắc: mèo – chó – mèo – chó...
- **Chuẩn bị:** Lô tô, thẻ số, khối hình.

Góc nghệ thuật

- Làm mặt nạ động vật hoang dã.
- Vẽ đàn kiến di chuyển.
- Nặn con vật yêu thích.

Góc văn học

- Kể chuyện theo tranh “Gia đình nhà kiến”.
- Đọc sách về vật nuôi.
- Vẽ lại con vật bé ấn tượng nhất.

Góc kỹ năng sống

- Rửa tay sau khi chạm vật nuôi mô phỏng.

	- Cách cho vật nuôi ăn đúng. - “Nói nhẹ nhàng với thú cưng” – rèn cảm xúc. Góc vận động - Bò như mèo – nhảy như gà – chạy như chó. - Trò chơi “Kiến tìm mồi”. - Chuyển bóng theo nhịp “động vật di chuyển”.
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Tiếp tục luyện tập rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn cơm và sau khi đi vệ sinh, đi vệ sinh đúng nơi quy định. Hướng dẫn trẻ kỹ năng - Cách quét rác trên sàn - Vệ sinh bàn ăn - Tiếp tục rèn trẻ cách bê khay biết xếp hàng chờ đến lượt. - Rèn trẻ cách Thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe. Chiều cao: Trẻ trai 100,7-119,2cm Trẻ gái 100- 118 cm (MT9) Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe Biết một số thực phẩm cùng nhóm: - Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm. - Rau, quả chín có nhiều vitamin. (MT11)

Hoạt động chiều	Thứ 2	Hướng dẫn trẻ kỹ năng sử dụng kéo cắt đường gấp khúc.	Hướng dẫn cách sử dụng bấm móng tay bấm bìa giấy.	Hướng dẫn trẻ kỹ năng sử dụng kéo và chuyển kéo	Hướng dẫn trẻ kỹ năng chuyển hạt bằng tay, thìa, kẹp, nhíp
	Thứ 3	Ôn ,tập nói phát âm tiếng anh Từ vựng chính: Lion, Elephant, Monkey	Tập luyện rèn thể lực Bài vận động chung	Ôn ,tập nói phát âm tiếng anh Từ vựng chính: Dog, Cat, Chicken	Tập luyện rèn thể lực Bài vận động nhóm
	Thứ 4	- Nhận biết và làm quen chữ cái: Chữ A (Trang 5) + Phát âm + Nghe đọc câu đố và giải đố + Gạch chân chữ,tô màu hình + Tô đậm chữ cái theo khả năng,theo ý thích	- Nhận biết và làm quen với Toán: Tìm điểm khác nhau (Trang 7)	- Nhận biết và làm quen chữ cái: Chữ Ă (Trang 6) + Phát âm + Nghe đọc câu đố và giải đố + Gạch chân chữ,tô màu hình + Tô đậm chữ cái theo khả năng,theo ý thích	- Nhận biết và làm quen với Toán: Sử dụng nước tiết kiệm (Trang 9)

	Thứ 5	- PTTC: Ôn đập và bắt bóng tại chỗ TCVĐ: Bắt chước tạo dáng	- Âm nhạc: VĐTN: Đố bạn biết tôi là ai? TCVĐ: Thú rừng tìm nhà	- PTTC: Ôn tập vận động TCVĐ: Kiến tha mồi	- Âm nhạc Hát múa: Đàn gà con TCVĐ: Vật nuôi tìm thức ăn
	Thứ 6	Nêu gương bé Ngoan. Tặng hoa bé Ngoan. Cắm hoa điểm 10 HD vệ sinh, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi trong lớp. Rèn luyện ý thức lao động tự phục vụ Tăng khả năng kỹ năng quan hệ tình cảm ,xã hội Tự tin: Dám thể hiện bản thân trước đám đông, trước máy quay. Chủ động: Tích cực tham gia, đưa ra ý kiến, hợp tác để hoàn thành sản phẩm. Trách nhiệm: Ý thức rõ vai trò của mình trong nhóm và hoàn thành công việc được giao. Yêu thích khám phá: Hứng thú với các nghề nghiệp trong lĩnh vực truyền thông. Tôn trọng người khác: Biết lắng nghe, tôn trọng ý tưởng của bạn bè.			
Chủ đề/ sự kiện		Động vật hoang dã	Vòng đời của Kiến	Vật nuôi trong gia đình	An toàn khi tiếp xúc vật nuôi

**Đánh giá kết
quả thực
hiện**

*** Đánh giá kết quả trên trẻ**

*** Điều chỉnh kế hoạch (Nếu cần):**